

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HS-PT

Ngày: 06/01/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Huy.

Các Thẩm phán: Ông Võ Ngọc Giàu;

Ông Võ Trung Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Sơn, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Minh Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 246/2024/TLPT-HS ngày 20 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Phạm Ngọc H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2024/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Ngọc H, sinh năm: 1969, tại tỉnh Tiền Giang; nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang; số CCCD 0820690125XX; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam. dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: lớp 11/12; con ông Phạm Văn M (đã chết) và bà Trần Thị H1; vợ: Phạm Thị L; con: có 02 người; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng khác:**

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đoàn Thị D, Văn phòng L1 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh T (có mặt).

- Bị hại: Nguyễn Văn N, sinh năm 1960 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Phạm Trúc X, sinh năm 1987 (có mặt);

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Luật sư Võ Trọng K, Văn phòng Luật sư Võ Trọng K thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt).

Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 23/9/2020, Phạm Ngọc H cùng với Nguyễn Văn N tổ chức uống rượu tại bờ kênh thuộc ấp H, xã H. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì giữa Phạm Ngọc H và ông Nguyễn Văn N xảy ra mâu thuẫn, H kêu ông N ra đầu đường để đánh nhau. H đi trước ông N đi phía sau ra tới đường T cách chỗ uống rượu khoảng 300 mét thì giữa H và ông N tiếp tục cự cãi và đánh nhau. H dùng tay đẩy vào người ông N làm ông N té tư thế ngã ngửa đầu đập xuống lộ nhựa, H tiếp tục ngồi lên bụng ông N và dùng tay đánh nhiều cái vào vùng ngực, đầu, mặt ông N đến khi ông N bất tỉnh và được người dân can ra thì H ra về. Sau đó ông N được mọi người đưa đi cấp cứu.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Ngọc H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 1071/CN-BVCR ngày 09/10/2020 của Bệnh viện C xác định ông Nguyễn Văn N vào viện ngày 23/9/2020. Chẩn đoán: Tổn thương ổ của não; Viêm phổi do vi khuẩn, không phân loại; Viêm màng não vi khuẩn, không biệt định; Vỡ vòm sọ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 404/2020/TgT ngày 03/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh T kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo mổ hình cung trước vành tai trái đến cằm trái; Khuyết sọ đỉnh trái kèm theo nứt sọ đỉnh trái; Máu tụ ngoài màng cứng thái dương - đỉnh trái; Xuất huyết dưới nhện rãnh Sylvian hai bên; Tràn dịch màng phổi hai bên; Đập xuất huyết não thái dương trán trái. Liệt nửa người phải mức độ nhẹ.

2. Kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Văn N là 57%”.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 100/KL-VPYTW ngày 03/3/2022 của V đối với Phạm Ngọc H:

- Về y học:

+ Trước, trong và sau khi gây án: Đang sự bị rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng rượu (F10.71 – ICD.10).

+ Hiện nay: Đang sự bị rối loạn sự thích ứng với phản ứng hỗn hợp lo âu trầm cảm/Rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng rượu (F43.22 / F10.71 – ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây án: Đương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện nay: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần sau thời gian điều trị bắt buộc số 956/KLBB-VPYTW ngày 11/12/2023 của V đối với Phạm Ngọc H: Hiện tại bệnh đã ổn định, không cần thiết điều trị bắt buộc nữa; Đương sự có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2024/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134, điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 584, Điều 590 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự; căn cứ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Bị cáo Phạm Ngọc H có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Nguyễn Văn N gồm các khoản: tiền xe, chi phí điều trị thương tích, khoản tiền thu nhập của bị hại bị mất trong những ngày nằm viện, khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho bị hại, chi phí cho người nuôi bệnh,... với tổng số tiền 60.670.000 đồng, thời gian bồi thường như sau: Ngày 20/3/2025, bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng; ngày 20/9/2025, bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 30.670.000 đồng.

Kể từ khi ông Nguyễn Văn N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Phạm Ngọc H chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 24/9/2024, bị cáo Phạm Ngọc H có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, không chấp nhận bồi thường thiệt hại do lỗi của bị hại gây ra thiệt hại.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang: Về tố tụng, bị cáo có đơn kháng cáo hợp lệ và trong thời hạn luật định nên được xem

xét theo trình tự phúc thẩm. Về tội danh, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ pháp luật. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 56/2024/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

* Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Thông nhất hành vi phạm tội của bị cáo theo quyết định của bản án sơ thẩm. Bị cáo hiện tại bệnh cũ bị tái phát cần phải điều trị, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nhưng cũng đã cố gắng bồi thường thêm cho bị cáo 5.000.000 đồng trong giai đoạn phúc thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

* Ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Hành vi của bị cáo trực tiếp xô ngã, đánh đập gây thiệt hại sức khỏe của bị hại, nếu không cứu chữa kịp thời thì bị hại sẽ tử vong. Cấp sơ thẩm xét xử 03 năm tù là nhẹ so với hành vi của bị cáo. Về bồi thường thiệt hại: so với quy định thì bị hại yêu cầu bồi thường các khoản thiệt hại tại án sơ thẩm là thấp, có lợi cho bị cáo, gia đình bị hại cũng đã tạo điều kiện cho bị cáo bồi thường thiệt hại nên yêu cầu bồi thường làm 02 lần, nhưng bị cáo không có thiện chí bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

* Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục kháng cáo: Bị cáo Phạm Ngọc H có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định và thực hiện thủ tục kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về nội dung xét kháng cáo:

[2.1]. Do có mâu thuẫn và thách thức đánh nhau trong lúc uống rượu, nên khoảng 13 giờ ngày 23/9/2020, tại đường T thuộc ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang, trong lúc xô xát với nhau, bị cáo Phạm Ngọc H xô ngã bị hại Nguyễn Văn N đập đầu xuống nền đường nhựa, sau đó ngời lên người bị hại dùng tay đánh nhiều cái vào vùng mặt, đầu, ngực của bị hại gây tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 57%.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Nguyên nhân xuất phát chỉ vì mâu thuẫn trong lúc uống rượu, hai bên đã thách thức và đánh nhau, trực tiếp xâm phạm sức khỏe của bị hại một cách nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện ý thức chấp hành pháp luật thấp, gây nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh, trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, sau

khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi khi phạm tội, bồi thường một phần thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 03 năm tù là tương xứng. Tuy trong giai đoạn phúc thẩm, gia đình bị cáo có bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng, nhưng việc bồi thường này đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt và không phải là tình tiết giảm nhẹ mới, vì vậy, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[2.2]. Về bồi thường thiệt hại: Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại, buộc bị cáo bồi thường những khoản thiệt hại như: chi phí khám, chữa bệnh là 36.318.540 đồng; chi phí thuê xe đi chữa bệnh là 3.430.000 đồng; chi phí vật tư y tế, vật dụng cá nhân phục vụ điều trị, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là 25.171.800 đồng; bồi thường khoản thu nhập thực tế bị mất của bị hại là 6.000.000 đồng, người chăm sóc bị hại (02 người) là 12.500.000 đồng; khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần của bị hại là 37.250.000 đồng là phù hợp quy định tại Điều 590 Bộ luật Dân sự và Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Xét thấy, lỗi gây ra thiệt hại cho bị hại là do hành vi xâm phạm của bị cáo nên phải có trách nhiệm bồi thường theo quy định tại Điều 584 của Bộ luật Dân sự, do vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về bồi thường thiệt hại.

[3]. Các phần liên quan đến kháng cáo cần xem xét: không có.

[4]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang là có căn cứ như nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5]. Xét ý kiến của Luật sư bào chữa tội cho bị cáo là không có căn cứ pháp luật, trái với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[6]. Xét ý kiến bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8]. Bị cáo kháng cáo về hình phạt không được chấp nhận nên phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc H.

- Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 56/2024/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang về hình phạt, bồi thường thiệt hại.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134, điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 590 và khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Bị cáo Phạm Ngọc H có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Nguyễn Văn N gồm các khoản: tiền xe, chi phí điều trị thương tích, khoản tiền thu nhập của bị hại bị mất trong những ngày nằm viện, khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho bị hại, chi phí cho người nuôi bệnh với tổng số tiền 60.670.000 đồng, thời gian bồi thường như sau: Ngày 20/3/2025 bồi thường số tiền 30.000.000 đồng; ngày 20/9/2025 bồi thường số tiền 30.670.000 đồng.

Kể từ khi ông Nguyễn Văn N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì phải chịu lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm bồi thường.

- Về án phí: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí phúc thẩm.

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Lê Huy